|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: ………… | Ngày dạy: …………… | Lớp: …….. Tiết: ……. |

***Tiết 26:***

§**9. TAM GIÁC**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài này giúp học sinh:

**1.Kiến thức:**

HS hiểu định nghĩa tam giác. Hiểu đỉnh, cạnh, góc của tam giác là gì.

**2. Kỹ năng:** - Biết vẽ tam giác, biết gọi tên và kí hiệu tam giác

 - Nhận biết được điểm nằm bên trong và điểm nằm bên ngoài tam giác.

**3. Thái độ:** Trung thực, cẩn thận, nghiêm túc và hứng thú học tập

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất**

***- Năng lực:*** vẽ hình, giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ

***- Phẩm chất:*** tự tin, tự chủ

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên: Bảng phụ , thước thẳng, compa, phấn màu

2. Học sinh: Đọc trước bài mới, thước thẳng, compa

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. Ổn định lớp: Kiểm tra sĩ số. (**1 phút**)

2. Nội dung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| **A. Hoạt động khởi động (7’)*****Mục tiêu:*** HS được tái hiện lại cách vẽ một đường tròn, vẽ đoạn thẳng cho biết độ dài để vận dụng được vào bài vẽ tam giác***Phương pháp:*** thực hành |
|  Giao nhiệm vụ cho HS* Gọi HS lên bảng vẽ
* Nhận xét và cho điểm HS
 | * Thực hiện nhiệm vụ
* Một HS lên bảng vẽ, HS dưới lớp vẽ vào vở
* Nhận xét bài bạn
 | Vẽ đường tròn (O;3cm) có đường kính AB, dây cung MN = 4cm. Khi nào điểm C nằm trong, nằm trên, nằm ngoài đường tròn (O;3cm)?  |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức. (20’)**Nếu hoạt động hình thành kiến thức có nhiều nội dung có thể tách nhỏ**Hoạt động 1**: ***Tam giác ABC là gì?***(10')**.**Mục tiêu: HS hiểu được các yếu tố của tam giác: cạnh, đỉnh, góc, điểm năm trong, điểm nằm ngoài tam giác.Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp |
| G: vẽ hình, giới thiệu tam giác ABC.? Vậy tam giác ABC là gì?G: đưa hình vẽBCA? Hình này có phải là tam giác ABC không?G: Vẽ tam giác ABC và hướng dẫn hs vẽ.G: Nêu kí hiệu ∆ABCG: Yêu cầu hs đọc tên đỉnh, tên cạnh của ∆ABC, đọc tên 3 góc của tam giác.G: yêu cầu hs trả lời bài 43\_sgk/94G: Cho hs hoạt động nhóm bài 44\_sgk/95.G: Kiểm tra bài làm của một vài nhómG: Lấy 1 điểm M (nằm trong cả 3 góc của tam giác) và giới thiệu đó là điểm nằm bên trong của tam giác(còn gọi là điểm trong của tam giác)G: Lấy điểm N(không nằm bên trong tam giác) giới thiệu đó là điểm nằm ngoài tam giác | H: Quan sát rồi trả lờiH: Không, vì ba điểm A, B, C thẳng hàng.H: vẽ vào vở theo hướng dẫn của gv.H: Nêu cách đọc khác của ∆ABCH: Đọc H: trả lời tại chỗH: Hđ nhóm điền vào bảng đã chuẩn bị sẵnH: Lên bảng lấy điểm D nằm trong, điểm E nằm trên, điểm F nằm ngoài tam giác. | ***1. Tam giác ABC là gì?***Kí hiệu: ∆ABC- Tên khác của ∆ABC là:∆BCA; ∆CAB; ∆ACB; ∆CBA; ∆BAC- Đỉnh: A ; B; C- Cạnh: AB; BC; AC hoặc : BA; CB; CA- Góc của tam giác: Góc BAC; góc ABC; góc BCAHoặc góc A; góc B; góc C***Bài 43\_sgk/94***Điền vào chỗ trống***Bài 44\_sgk/94***- Điểm M nằm trong tam giác(điểm trong)- Điểm N nằm ngoài tam giác (điểm ngoài)  |
| **Hoạt động 2: *Vẽ tam giác***(10')***.***Mục tiêu: HS nắm được các bước vẽ một tam giác khi biết độ dài 3 cạnh,Phương pháp: vấn đáp, thực hành |
| G: gọi hs đọc ví dụ: Vẽ tam giác ABC biết AB = 3 cm; BC = 4 cm; AC = 2 cm? Để vẽ ∆ABC ta làm như thế nào?G: Vẽ một tia Ox và đặt đoạn thẳng trên tiaG: Vừa vẽ vừa hướng dẫn hs | H: Quan sát hình vẽ và trả lời câu hỏiH: Vẽ vào vở theo các bước gv hướng dẫn. | ***2. Vẽ tam giác*****\*Ví dụ:**- Vẽ BC = 4 cm- Vẽ (B; 3 cm)- Vẽ (C; 2 cm)- Lấy 1 giao điểm của 2 cung tròn là A.- Vẽ AB; AC ta được ∆ABC |
| **C. Hoạt động luyện tập ( 10’)** Mục tiêu: Hs vẽ được tam giác khi biết độ dài 3 cạnh, đo các góc trong tam giácPhương pháp: Luyện tập thực hành, HĐ nhóm. |
| Giao nhiệm vụ cho HS* Vẽ hình và đo góc
* Quan sát và hướng dẫn hS
* Nhận xét kết quả của hs
 |  Thực hiện nhiệm vụ-Cá nhân vẽ tam giác theo yêu cầu- cặp đôi tiến hành đo góc- báo cáo kết quả đo được | BT: Vẽ tam giác ABC, biết AB= 5cm, BC = 7 cmAC = 4 cm. Đo và cho biết số đo các góc của tam giác ABC vừa vẽ? |
|  |
| G: cho học sinh làm bài 45 Hình 55 | H: Lần lượt trả lời các câu hỏi a, b, c, d | ***Bài 45\_sgk/95***a. AI là cạnh chung của ABI; ACIb. AC là cạnh chung của ABC; ACIc. AB là cạnh chung của ABI; ABC d.ABI và ACI có 2 góc kề bù nhau. |
| **D. Hoạt động tìm tòi, mở rộng (5’)*****Mục tiêu:*** Hs nắm được yêu cầu giao về nhà***Phương pháp***: Thuyết trình |
| Giao nhiệm vụ cho HS:1. Có thể không đo độ dài 3 cạnh mà vẫn biết được chu vi của tam giác ABC không?
2. Bằng compa chứng tỏ rằng

 AB + BC > ACVà AC + AB > BCVN: - Học bài theo sgk, bài tập 46; 47/ 95 sgk- Ôn tập chương II và làm đề cương theo câu hỏi sgk/96. | Nhận nhiệm vụGhi lại yêu cầu về nhà |  |

**RÚT KINH NGHIỆM**